**TUẦN 7**

**Thứ hai ngày 19 tháng 10 năm 2020**

**Tập đọc (Tiết 11) : NỖI DẰN VẶT CỦA AN-ĐRÂY-CA**

**I/ Mục tiêu:**

- Đọc to, trôi chảy

-Hiểu nội dung: Nỗi dằn vặt của An-đrây –ca thể hiện tình yêu thương, ý thức trách nhiệm với người thân , lòng trung thực và sự nghiêm khắc với lỗi lầm của bản thân

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Tranh minh hoạ bài tập đọc trang 55 SGK

- Bảng phụ

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:** - Gọi HS lên bảng đọc thuộc lòng bài thơ Gà Trống và Cáovà trả lời câu hỏi SGK **B. Bài mới****1. Giới thiệu bài:** - Treo tranh minh hoạ và hỏi: Bức tranh vẽ cảnh gì?**2. Hướng dẫn luyên đọc và tìm hiểu bài:** **a. Luyện đọc**- Y/c HS mở SGK trang 55 - Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn GV lưu ý sửa chữa lỗi phát âm, ngắt giọng cho từng HS nêu có- Gọi 1 HS đọc từng đoạn + chú giải - GV đọc mẫu chú ý giọng đọc**b. Tìm hiểu bài :**- Yêu cầu HS đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi: + An-đrây-ca đã làm gì trên đường mua thuốc cho ông ?- Đoạn 1 kể với em chuyện gì?- Cả lớp đọc thầm đoạn 2 và trả lời câu hỏi:+ Chuyện gì xảy ra khi An-đrây-ca mang thuốc về nhà ?+ An-đrây-ca tự giằng cặt mình ntn+ Câu chuyện cho em thấy An-đray-ca là một cậu bé ntn?- Nội dung chính của bài là gì?- Gọi HS đọc toàn bài: Cả lớp đọc thầm và tìm nội dung chính cảu bài- Ghi nội dung chính của bài **3. Củng cố dặn dò** - Nhận xét tiết học | - HS lên bảng thực hiện y/c - Bức tranh vẽ cảnh một câu bé đang ngồi khóc bên gốc cây. Trong đầu cậu nghĩ về trận bóng đá mà cậu đã tham gia - 1 HS đọc cả bài - HS đọc nối tiếp theo trình tự+ Đoạn 1: *An-đrây-ca … mang đến nhà* + Đoạn 2: *Bước vào phòng … đến ít năm nữa*- 1 HS đọc thành tiếng - Đọc thầm và trả lời- An-đrây-ca gặp mấy cậu bạn đang chơi bong đá và rủ nhập cuộc. Mãi chơi cậu quên lời mẹ dặn.Sau mới nhớ ra, cậuchậy một mạch đến cửa hàng mua thuốc mang về nhà - An-đrây-ca mải chơi quên lời mẹ dặn- 1 HS đọc thành tiếng + An-đrây-ca hoảng hốt thấy mẹ đang khóc nấc lên. Ông cậu đã qua đời . An-đrây-ca khóc, cậu cho rằng đó là lỗi của mình. Kể hết mọi chuyện cho mẹ nghe. Cả đêm ngồi khóc dưới gốc cây táo ông trồng. Mãi lớn, cậu vẫn tự dằn vặt mình- Rất yêu thương ông, có ý thức trách nhiệm … - Nỗi dằn vặt của An-đrây-ca- 1 HS đọc thành tiếng- 2 HS nhắc lại |

**Thứ hai ngày 19 tháng 10 năm 2020**

**Chính tả (Tiết 6): NGƯỜI VIẾT TRUYỆN THẬT THÀ**

**I/ Mục tiêu:**

- Nghe – viết đúng và trình bày bài chính tả sạch sẽ , trình bày đúng lời đối thoại của nhân vật trong bài

-Làm đúng bài tập (CT chung ), BTCT phương ngữ (3)a

**II/ Đồ dùng dạy - học**:

**III/ Hoạt động dạy - học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ**- Gọi 1 HS lên bảng đọc các từ ngữ cho HS viết - Nhận xét về chữ viết của HS **B. Bài mới** **1. Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu **2. Hướng dẫn viết chính tả** - Gọi HS đọc truyện- Hỏi: Nhà văn Ban – dác có tài gì?- Yêu cầu HS tìm các từ khó, dễ lẫn, khi viết chính tả - Yêu cầu HS luyện đọc và viết các từ vừa tìm được - Gọi HS nhắc lại cách trình bày lời thoại.- Nghe viết – đọc kết hơp CCNT- Thu chấm nhận xét bài của HS**3. Hướng dẫn làm bài tập**Bài 1:- Y/c HS đọc đề bài - Y/c HS ghi lỗi và chữa lỗi vào vở BT- Chấm một số bài của HS - Nhận xétBài 2:- Gọi HS đọc - Hỏi: + Từ láy có tiếng chứa âm s hoặc x là từ láy ntn?- Y/c HS hoạt động trong nhóm - Nhóm xong trước đánh giá lên bảng. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung để có một phiếu hoàn chỉnh - Kết luận về phiếu đúng đầy đủ nhất **4. Củng cố dặn dò:**- Nhận xét tiết học- HS ghi nhớ các lỗi chính tả, các từ láy vừa tìm được và chuẩn bị bài sau | - Đọc và viết các từ + Lang ben, cái kẻng, leng keng …- Lắng nghe - 2 HS đọc thành tiếng- Ông có tài tưởng tượng khi viết truyện ngắn, truyện dài - Các từ: Ban-đắc, truyện dài …- HS tự viết vào giấy nháp - Dấu 2 chấm và gạch ngang đầu dòng - 1 HS đọc thành tiếng y/c và mẫu - Tự ghi lỗi và chữa lỗi- 1 HS đọc y/c và mẫu + Từ lấy có tiếng lặp lại âm đầu s/x- Hoạt động trong nhóm - Nhận xét bổ sung  |

**Thứ ba ngày 20 tháng 10 năm 2020**

**Luyện từ và câu (*Tiết 11)*  : DANH TỪ CHUNG VÀ DANH TỪ RIÊNG**

**I/ Mục tiêu:**

-Hiểu được khái niệm danh từ chung và danh từ riêng (ND ghi nhớ)

-Nhận biết được danh từ chung và danh từ riêng và trên dấu hiệu về ý nghĩa khái quát của chúng (BT1,mục III ), nắm được quy tắc viết hoa DT riêng và bước đầu vận dụng quy tắc đó vào thực tế (BT2)

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Bản đồ tự nhiên Việt Nam ( có sông Cửu Long )

**III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**- Gọi 1HS lên bảng trả lời câu hỏi: Danh từ là gì? Cho ví dụ**B. Bài mới:****1. Giới thiệu bài:**  - Tại sao có danh từ viết hoa, có danh từ lại không viết hoa? Bài tập hôm nay sẽ giúp các em trả lời câu đó **2. Tìm hiểu ví dụ:**Bài 1:- Y/c HS đọc đề bài - Y/c HS trao đổi cặp đôi, trả lời câu hỏi:Bài 2:- Y/c HS đọc đề - Y/c HS trao đổi cặp đôi- Gọi HS trả lời, các HS khác nhận xét bổ sung - Những từ chỉ tên chung của một loại vật như *sông, vua* được gọi là danh từ chung - Những tên riêng của một sự vật nhất định như *Cửu Long, Lê Lợi* gọi là danh từ riêngBài 3:- Gọi HS đọc y/c - Y/c HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi - Gọi HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung - Danh từ riêng chỉ người, địa danh cụ thể luôn luôn phải viết hoa**4. Luyện tập:**Bài 1:- Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung- Phát giấy và bút dạ cho nhóm HS - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung - Kết luận lời giải đúng - Nhận xét tuyên dương những HS hiểu bài Bài 2:- Gọi HS đọc yêu cầu - Y/c HS tự làm bài -Gọi HS nhận xét bài của bạn trên bảng **3 Củng cố dặn dò:**- Nhận xét tiết học.Dặn HS về nhà làm BT và chuẩn bị bài  | - 1 HS lên thực hiện y/c - 2 HS đọc bài - lắng nghe- 2 HS đọc thành tiếng - Thảo luận tìm từ a – sông b - Cửu Longc – vua d – Lê lợi- 1 HS đọc thành tiếng - Thảo luận cặp đôi- Lắng nghe - 1 HS đọc thành tiếng - Thảo luận cặp đôi- Lắng nghe - Hoạt động trong nhóm - Chữa bài - Vì dãy là từ chung chỉ những núi nối tiếp liền nhau. Thiên Nhẫn là tên riêng của 1 dãy núi và được viết hoa- 1 HS đọc y/c - Viết tên bạn vào VBT hoặc vở nháp. HS lên bảng viết  |

**Thứ tư ngày 21 tháng 10 năm 2020**

**Tập đọc(*Tiết 12)* : CHỊ EM TÔI**

**I/ Mục tiêu:**

**-**Biết đọc với giọng kể nhẹ nhàng

- Hiểu ý nghĩa :Khuyên Hs không nên nói dối vì đó là một tính xấu làm mất lòng tin, sự tôn trọng của mọi người với mình .( Trả lời được các câu hỏi trong sách giáo khoa )

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Tranh minh hoạ câu chuyện trang 60 SGK

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ**- Gọi HS lên bảng đọc Nỗi dằn vặt của An-đrây-ca và trả lời câu hỏi về nội dung truyện**B. Bài mới****1. Giới thiệu bài** **2. Hướng dẫn luyên đọc và tìm hiểu bài** a. Luyện đọc- GV phân đoạn. 3 HS nối tiếp nhau đọc từng đoạn câu chuyện . GV chú ý sữa lỗi phát âm, ngắt giọng - HS đọc theo nhóm - HS đọc toàn bài - Gọi 1 HS đọc phần chú giải - GV đọc mẫu: chú ý giọng đọcb. Tìm hiểu bài :- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 1 và trả lời câu hỏi:+ Cô chị xin phép ba đi dâu?+ Cô bé có đi học nhóm thật không? Em đoán xem cô đi đâu?+ Đoạn 1 cho em biết điều gì?- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 2 và trả lời câu hỏi:+ Cô em đã làm gì để chị mình thôi nói dối?+ Thái độ của người cha lúc đó thế nào?- GV cho HS xem tranh minh hoạ+ Đoạn 2 nói lên điều gì?+ Vì sao cáh làm của cô em giúp chị tỉnh ngộ?+ Câu chuyện muốn nói với chúng ta điều gì?**3. Củng cố dặn dò** - Nhận xét lớp học. Dặn vể nhà kể lại cho người thân nghe  | + HS lên bảng thực hiện y/c+ 1 HS đọc cả bài - HS nối tiếp đọc bài theo trình tự:+ Đoạn 1: *Dắt xe ra cửa … đến tặc lưỡi cho qua*+ Đoạn 2: *Cho đến một hôm … đến nên người*+ Đoạn 3: *Từ đó … đến tỉnh ngộ*+ 2 HS đọc thành tiếng+ 1 HS đọc+ 1 HS đọc thành tiếng, cả lớp đọc thầm + Cô xin phép ba đi học nhóm + Cô không đi học nhóm mà đi chơi với bạn bè, đi xem phim hay la cà ngoài đường + Nhiều lần cô chị nói dối ba- 2 HS đọc thành tiếng+ Cô bắt chước chị cũng nói dối ba đi tập văn nghệ để đi xem phim, lại đi lướt qua mặt chị với bạn+ Ông buồn rầu khuyên 2 chị em cố gắng học giỏi+ Cô em giúp chị tỉnh ngộ- 1 HS đọc thầm tiếng+ Vì cô em bắt chước mình nối dối. Vì cô biết cô là tấm gương xấu cho em  |

**Thứ tư ngày 21 tháng 10 năm 2020**

**Tập làm văn (*Tiết 11 )*: TRẢ BÀI VĂN VIẾT THƯ**

**I/ Mục tiêu:**

-Biết rút kinh nghiệm về bài tập làm văn viết thư ( đúng ý, bố cục rõ, dùng từ đặt câu và đúng chính tả ),tự

- Biết cách sửa lỗi do GV chỉ ra: về ý, dùng từ, đặt câu, chính tả, bố cục

- Hiểu và biết được những lời hay ý đẹp của những bài văn hay của bạn

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Bảng phụ viết sẵn 4 đề bài TLV

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Trả bài:**- Trả bài cho HS - Y/c HS đọc lại bài của mình - Nhận xét kết quả làm bài của HS - Ưu điểm:+ Nêu tên những HS viết bài tốt+ Nhận xét chung về cả lớp đã xãc định đúng kiểu bài văn viết thư- Hạn chế: Nêu những lỗi sai của HS **2. Hướng dẫn chữa bài:**- Đến từng bàn hướng dẫn, nhắc nhở từng HS - GV ghi một số lỗi về dung từ, về ý, về lỗi chính tả mà nhiều HS mắc phải lên bảng sau đó gọi HS lên bảng chữa bài - Gọi HS bổ sung, nhận xét - Đọc những đoạn văn hay- GV gọi HS đọc những đoạn văn hay của các bạn trong lớp hay những bài GV sưu tầm năm trước- Sau mỗi bài gọi HS nhận xét **3. Củng cố dặn dò:**- Nhận xét tiết học- Dặn HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau | - Nhận bài và đọc lại + đọc lời nhận xét của GV+ Đọc các lỗi sai trong bài + Đổi vở hoặc phiếu để bạn bên cạnh kiểm tra- Đọc lỗi và chữa bài - Bổ sung, nhận xét - Đọc bài - Nhận xét, tìm cài hay |

**Thứ năm ngày 22 tháng 10 năm 2020**

**Luyện từ và câu (Tiết12) : MỞ RỘNG VỐN TỪ: TRUNG THỰC - TỰ TRỌNG**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết thêm được nghĩa một số từ ngữ thuộc chủ điểm: Trung thực - Tự trọng (BT1,BT2), .Bước đầu biết xếp các từ Hán Việt có tiếng “trung” theo 2 nhóm nghĩa (BT3)

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Bảng lớp viết sẵn bài 1

Giảm tải bài 4

**III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ**- Gọi 2 HS lên bảng thực hiện y/c Viết 2 danh từ chung; Viết 2 danh từ riêng- Nhận xét **2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu**2.2 Hướng dẫn làm bài tập**Bài 1:**-** Gọi HS đọc yêu cầu và nôi dung- Yêu cầu thảo luận cặp đôi và làm bài - Gọi HS làm nhanh lên bảng ghép từ ngữ thích hợp. HS khác nhận xét bổ sung- Nhận xét, kết luận lời giải đúngBài 2: - Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung- Y/c HS trao đổi trong nhóm và làm bài- Tổ chức thi giữa 2 nhóm thảo luận xong trước dưới hình thức Nhóm 1: Đưa ra từ Nhóm 2: Tìm nghĩa của từSau đó đổi lại. Nếu nhóm nào nói sai 1 từ, lập tức cuộc chơi dừng lại và gọi nhóm kế tiếp - Nhận xét tuyên dương - Chốt lại lời giải đúng Bài 3: - Gọi HS đọc nội dung và y/c - Phát giấy bút dạ cho từng nhóm. Y/c HS trao đổi trong nhóm và làm bài - Gọi nhóm làm xong trước dán phiếu lên bảng, Các nhóm khác nhận xét bổ sung - Gọi HS đọc lại 2 nhóm từ **3. Củng cố dặn dò:**- Nhận xét tiết học- Dặn HS về nhà viết lại BT1 vào vở và chuẩn bị bài sau  | - 2 HS lên bảng thực hiện y/c- Lắng nghe - HS đọc thành tiếng - Hoạt động theo cặp, dung bút chì viết vào SGK- Làm bài, nhận xét, bổ sung- Chữa bài - HS đọc lại bài - HS đọc đề bài - Hoạt động trong nhóm - 2 nhóm thi- 2 HS đọc lại lời giải đúng - 1 HS đọc thành tiếng - Hoạt động trong nhóm  |

**Thứ năm ngày 22 tháng 10 năm 2020**

**Tập làm văn (*Tiết : 12):* LUYỆN TẬP XÂY DỰNG ĐOẠN VĂN KỂ CHUYỆN**

**I/ Mục tiêu:**

- Dựa vào 6 tranh minh hoạ truyện Ba lưỡi rìu và lời dẫn giải dưới tranh để kể lại được cốt truyện (BT1)

- Biết phát triển ý nêu dưới 2,3 tranh để tạo thành 2,3 đoạn văn kể chuyện (BT2)

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Tranh minh hoạ truyện hai mẹ con và bà tiên trang 64, SGK

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- Gọi 1 HS kể lại toàn truyện *hai mẹ con và bà tiên*- Nhận xét, cho điểm từng HS**2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu**2.2 Tìm hiểu ví dụ**Bài 1:- Gọi HS đọc đề bài - Dán 6 trranh minh hoạ theo đúng thứ tự như SGK lên bảng. Y/c HS quan sát đọc thầm phần lời đưới mỗi bức tranh và trả lời câu hỏi + Truyện có những nhân vật nào?+ Câu chuyện kể lại chuyện gì?+ Truyện có ý nghĩa gì?GV sửa chữa cho từng HS, nhắc HS nói ngắn gọn, đủ nội dung chính - Nhận xét tuyên dương những HS nhớ cốt truyện và lời kể sáng tạoBài 2:- Gọi HS đọc y/c- GV làm mẫu tranh 1- Y/c HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi + Anh chàng tiều phu làm gì ?+ Khi đó chàng trai nói gì?+ Hình dáng của chàng tiều phu ntn?+ Lưỡi rìu của chàng trai ntn?- Tổ chức cho HS thi kể từng đoạn GV có thể tổ chức cho nhiều lượt HS thi kể tuỳ thuộc vào thời gian- Nhận xét sau mỗi lượt HS kể - Tổ chức cho HS thi kể toàn truyện- Nhận xét cho điểm HS**3. Củng cố dặn dò:**- Nhận xét tiết học- Dặn HS về nhà viết lại câu chuyện vào vở và chuẩn bị bài sau | - HS kể- Lắng nghe - 1 HS đọc thành tiếng - Quan sát tranh minh hoạ đọc thầm phần lời. Tiếp nối nhau trả lời câu hỏi - 6 HS nối tiếp nhau đọc, mỗi HS đọc 1 bức tranh - 3 đến 5 HS kể cốt truyện- 2 HS nối tiếp nhau đọc y/c thành tiếng - Lắng nghe - Quan sát đọc thầm+ Chàng tiều phu đang đốn củi chẳng may lưỡi rìu bị văng xuống sông+ Chàng nói: “ Cả gia tài nhà ta chỉ có lưỡi rìu này. Nay mất riu không biết làm gì phải sống đây”+ Nghèo, ở trần, đóng khố, người nhễ nhại mồ hôi, đàu quấn 1 chiếc khăn màu nâu+ Lười rìu sắt bóng loáng - 2 HS kể đoạn 1- Nhận xét lời kể của bạn- Hoạt động trong nhóm. 1 HS hỏi câu hỏi cho các thành viên trong nhóm trả lời- Đọc phần trả lời câu hỏi - Mỗi nhóm cử 1 HS thi kể 1 đoạn- 2 đến 3 HS thi kể toàn truyện |

**TUẦN 7**

**Thứ hai ngày 19 tháng 10 năm 2020**

**Toán (Tiết 26 ) :LUYỆN TẬP (tr33)**

**I/ Mục tiêu:**

- Đọc được một số thông tin trên biểu đồ .

- Bài tập cần làm :Bài1 , bài 2

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Các biểu đồ trong bài học

**III/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:****B. Bài mới:****1. Giới thiệu bài:** Nêu yêu cầu **2. Hướng dẫn luyện tập**Bài 1:- GV y/c HS đọc đề bài Hỏi: Đây là biểu đồ biểu diễn hình gì? - Y/c HS đọc kĩ biểu đồ và tự làm bài, sau đó chũa bài trước lớp - Chốt bài đúng. Hỏi vì sao?a) sai d) đúngb) đúng e) Saic) đúngBài 2: GV y/c HS quan sát biểu đồ trong SGK và hỏi: Biểu đồ biểu diễn hình gì?- Các tháng được biểu diễn là những tháng nào?- Y/c HS tiếp tục làm bài - Gọi HS đọc bài trước lớp, sau đó nhận xét và cho điểmBài 3: - GV y/c HS nêu tên biểu đồ - Biểu đồ còn chưa biểu diễn số cá của tháng nào?- Nêu số cá bắt được của tháng 2 và tháng 3- Hướng dẫn vẽ cột biểu diễn số cá của tháng 2 và tháng 3**3. Củng cố dặn dò:**- GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà làm các bài tập hướng dẫn luyện tập thêm và chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng làm bài, dưới lớp nhận xét bài của bạn - HS nghe giới thiệu bài - 1 HS đọc- Dùng bút chì làm bài vào SGK- Đúng vì 100m x 4 = 400m- HS suy nghĩ và trả lời - Biểu đồ biểu diễn số ngày có mưa trong 3 tháng của năm 2004- Là các tháng 7, 8, 9a) Tháng 7 có 18 ngày mưa b) Tháng 8 có 15 ngày mưa  Tháng 9 có 3 ngày mưa  Số ngày mưa của tháng 8 nhiều hơn tháng 9 là: 15 – 3 = 12 ngàyc) Số ngày mưa trung bình của mỗi tháng là:(18 + 15 + 3) : 3 = 12 (ngày)HS theo dõi bài làm của bạn để nhận xét - HS nêu- Tháng 2 và tháng 3- Tháng 2 tàu bắt được 2 tấn, tháng 3 tàu bắt được 6 tấn- HSchỉ trên bảng - HS vẽ trên bảng lớp, cả lớp dùng bút chì vẽ vào SGK |

**Thứ ba ngày 20 tháng 10 năm 2020**

**Toán (Tiết 27): LUYỆN TẬP CHUNG ( tr35)**

**I/ Mục tiêu:**

- Viết ,đọc , so sánh được các số tự nhiên , nêu được giá trị của chữ số trong một số

- Đọc được thông tin biểu đồ hình

- Xác định được một năm thuộc thế kỉ nào .

Bài tập cần làm : Bài 1, bài 2 (a,c), bài3 (a, b, c), bài 4 (a, b)

HS yếu làm bài 1,2

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi 3 HS lên bảng yêu cầu HS làm bài tập ra về nhà - Chữa bài nhận xét **B. Bài mới:****1. Giới thiệu bài:** nêu mục tiêu**2. Luyện tập:**Bài 1:- GV y/c HS đọc đề bài, sau đó tự làm bài - GV chữa bài và y/c HS nêu lại cách tìm một số liền trước, số liền sau của một số tự nhiênBài 2:- GV y/c HS tự làm bài - Chữa bài, y/c HS giải thích cách điền trong từng ýBài 3:- GV y/c HS quan sát biểu đồ và hỏi: Biểu đồ biểu diễn gì?- Y/c HS tự làm bài và sau đó tự sữa bài + Khối 3 có bao nhiêu lớp? Đó là những lớp nào?+ Nêu số HS giỏi toán của từng lớp?+ Trung bình mỗi lớp 3 có bao nhiêu HS giỏi toán ?Bài 4:- GV y/c HS tự làm bài vào VBT- GV gọi HS nêu ý kiến của mình, sau đó nhận xét Bài 5:- GV y/c HS đọc đề bài, sau đó y/c HS kể các số tròn trăm từ 500 đến 800**3. Củng cố dặn dò:**- GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà làm các bài tập hướng dẫn luyện tập thêm và chuẩn bị bài sau | - 2 HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi nhận xét bài làm của của- HS nghe giới thiệu bài- 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở bài tập- 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào VBT- 4 HS trả lời về cách điền số của mình - Biểu đồ biểu diễn số HS giỏi toán lớp 3 trường tiểu học Lê Quý Đôn năm học 2004 – 2005- HS làm bài + Khối lớp Ba có 3 lớp đó là lớp 3A, 3B, 3C3A có 18 hs ; 3B có 27 hs ; 3C có 21 hs+ Trung bình mỗi lớp có số HS giỏi toán là (18 + 27 + 21) : 3 = 22 hs- HS làm bài sau đó đổi chéo vở để kiểm tra bài lẫn nhau- HS kể các số: 500, 600, 700, 800 |

**Thứ tư ngày 21 tháng 10 năm 2020**

**Toán (Tiết 28): LUYỆN TẬP CHUNG (tr36)**

**I/ Mục tiêu:**

 - Viết , đọc, so sánh được các số tự nhiên, nêu được giá trị của chữ số trong một số .

liền trước, số liền sau của một số

 -Chuyển đổi được đơn vị đo khối lượng , thời gian

 - Đọc được thông tin trên biểu đồ cột

-Tìm được số trung bình cộng.

Bài tập cần làm : Bài 1,2

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi 3 HS lên bảng yêu cầu HS làm các bài tập - Nhận xét **B. Bài mới:****1. Giới thiệu bài:** nêu mục tiêu**2. Hướng dẫn luyện tập:**Bài 1:- Y/c HS tự làm các bài tập trong 35 phút- Chữa bài và hướng dẫn HS chấm điểm Bài 2:- Yêu cầu HS đọc đề bài - Y/c HS tự làm bài Bài 3:- GV y/c HS đọc đề bài- GV y/c HS tự làm bài **3. Củng cố dặn dò:**- GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà làm các bài tập hướng dẫn luyện tập thêm và chuẩn bị bài sau | - 3 HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi nhận xét bài làm của bạn- Lắng nghe- HS làm bài, sau đó đổi chéo vở để kiểm tra và chấm điểm cho nhau- 1 HS đọc đề bài- 1 HS đọc đề bài  |

**Thứ năm ngày 22 tháng 10 năm 2020**

**Toán (Tiết 29*):*  PHÉP CỘNG**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết đặt tính và biết thực hiện phép cộng các số có đến 6 chữ số không nhớ hoặc có nhớ không quá 3 lượt và không liên tiếp

- Bài tập cần làm Bài1, Bài 2 (dòng 1,3), Bài3

**II/ Đồ dùng dạy và học:**

- Hình vẽ như bài tập 4 – VBT, vẽ sẵn trên bảng phụ

**III/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Bài mới:****1. Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu bài học**2. Củng cố kĩ năng làm tính cộng**- GV viết lên bảng 2 phép tính cộng 48352 + 21026 và 367859 + 541728 và y/c HS đặt rồi tính- Y/c nêu lại cách đặt tính và thực hiện phép tính của mình - Khi thực hiện cộng 2 số tự nhiên ta đặt tính ntn? thực hiện phép tính theo thư tự nào?**3. Luyện tập**Bài 1:- GV y/c HS tự đặt tính và thực hiện phép tính, sau đó chữa bài. Khi mchữa bài GV y/c HS nêu cách đặt tính và thực hiện tính của một phép tính trong bài - GV nhận xét Bài 2:- Y/c HS tự làm bài vào VBT, sau đó gọi 1 HS đọc kết quả trước lớp - GV theo dõi giúp đỡ những HS kém trong lớp Bài 3:- Gọi 1 HS đọc đề bài - GV y/c HS tự làm bài - GV tóm tắc đề bài - GV nhận xét **4. Củng cố dặn dò:** GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà làm các BT hướng dẫn luyện tập thêm và chuẩn bị bài sau | - Nghe GV giới thiệu bài - 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài và giấy nháp - HS trả lời như SGK- 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài . HS nêu cách đặt tính và thực hiện tính- Làm bài và kiểm tra bài của bạn- HS đọc đề bài - 1 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bài vào VBT Giải Số cây huyện đó trồng là: 325164 + 60830 = 385994 cây ĐS: 385994 cây |

**Thứ sáu ngày 23 tháng 10 năm 2020**

**Toán ( Tiết 30): PHÉP TRỪ**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết đặt tính và biết thực hiện phép trừ các số có đến 6 chữ số không nhớ hoặc có nhớ không quá 3bài 1,2 lượt và không liên tiếp

- Bài tập cần làm Bài1, Bài 2 (dòng 1), Bài3

Hs yếu làm bài 1

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Hình vẽ như BT4 – VBT

**III/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi 3 HS lên bảng làm 3 bài tìm x**B. Bài mới:****1. Củng cố kĩ năng làm tính trừ**- GV viết lên bảng 2 phép tính trừ 48352 - 21026 và 667859 - 541728 và y/c HS đặt rồi tính- Y/c nêu lại cách đặt tính và thực hiện phép tính của mình - Khi thực hiện trừ 2 số tự nhiên ta đặt tính ntn? thực hiện phép tính theo thứ tự nào**?****2. Luyện tập**Bài 1: - GV y/c HS tự đặt tính và thực hiện phép tính, sau đó chữa bài. Khi chữa bài GV y/c HS nêu cách đặt tính và thực hiện tính của một phép tính trong bài - GV nhận xét Bài 2: - Y/c HS tự làm bài vào VBT, sau đó gọi 1 HS đọc kết quả trước lớp - GV theo dõi giúp đỡ những HS kém trong lớp Bài 3:- Gọi HS đọc đề bài - Y/c HS quan sát hình vẽ trong SGK và nêu cách tìm quảng đường xe lữa từ Nha Trang đến TP. HCM**3. Củng cố dặn dò:**- GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà làm các bài tập hướng dẫn luyện tập và chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng thực hiện y/c của GV- HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào giấy nháp - HS kiểm tra bài bạn và nêu nhận xét - HS nêu cách đặt tính và thực hiện phép tính - 2 HS lên bảng làm bài. HS cả lớp làm bài vào VBT. HS nêu cách đặt tính và thực hiện tính - Làm bài và kiểm tra bài của bạn- HS đọc đề  |

**Thứ hai ngày 19 tháng 10 năm 2020**

**Khoa học (*Tiết 11):* MỘT SỐ CÁCH BẢO QUẢN THỨC ĂN**

**I/ Mục tiêu:**

- Kể tên một số cách bảo quản thức ăn : làm khô, ướp lạnh ,ướp mặn , đóng hộp

- Thực hiện một số biện pháp bảo quản thức ăn ở nhà .

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Các hình minh hoạ trang 24, 25 SGK

- Một vài loại rau thật

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| ***HĐ1:***Khởi động- Gọi HS lên bảng kiểm tra bài cũ+ Nhận xét HS- Giới thiệu bài mới:***HĐ2:*** Cách bảo quản thức ăn + Y/c các nhóm quan sát hình minh hoạ trang 24, 25 SGK và thảo luận theo các câu hỏi:+ Hãy kể tên cách bảo quản thức ăn trong các hình ninh hoạ?+ Gia đình các em thường sử dụng những cách nào để bảo quản thức ăn?+ Các cách bảo quản thức ăn đó só lợi ích gì?- Nhận xét ý kiến của HS ***HĐ3:*** Những lưu ý trước khi bảo quản và sử dụng thức ăn- Y/c HS thảo luận và trình bày theo các câu hỏi vào giấy+ Hãy kể tên một số loại thức ăn được bảo quản theo tên của nhóm?+ Chúng ta cần lưu ý điều gì trước khi bảo quản và sử dụng thức ăn theo cách đã nêu ở tên của các nhóm?- GV KL:***HĐ4:***Trò chơi “ai đảm đang nhất?”- Mang các loại rau thật, đồ khô đã chuẩn bị và chậu nước - Y/c mỗi tổ cử 2 bạn tham gia: “Ai đảm đang nhất ?” và một HS làm trọng tài+ GV và các HS trong tổ trọng tài quan sát kiểm tra sản phẩm + Nhận xét và công bố các nhóm đạt giải ***3. Củng cố- dặn dò*** - Nhận xét tiết học-Bài sau:phòng một số bệnh do thiếu chất dinh dưỡng . | - HS lên bảng trả lời các câu hỏi - HS nhận xét, bổ sung câu hỏi cảu bạn+ HS nối tiếp nhau trả lời:. Bỏ vào tủ lạnh. …- Tiến hành thảo luận nhóm - Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận - Lắng nghe, ghi nhớ - Tiến hành thảo luận nhóm - Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận + Cá, tôm, mực, măng, bánh đa …+ Trước khi bảo quản cá, mực … cần rửa sạch, bỏ phần ruột; loại loại rau cần chon loại tươi - Tiến hành trò chơi- Cử thành viên theo y/c của GV+ Tham gia thi |

**Thứ tư ngày 21 tháng 10 năm 2020**

**Địa lý *( Tiết 6):*  TÂY NGUYÊN**

**I/ Mục tiêu:**

 - Nêu được một số đặc điểm tiêu biểu về địa hình, khí hậu của Tây Nguyên:

 Các cao nguyên xếp tầng cao thấp khác nhau

 Khí hậu có hai mùa rõ rệt : Mùa mưa và mùa khô

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Giới thiệu bài:** - Bài này chúng ta sẽ cùng tìm hiểu một số đặc điểm tự nhiên của đất Tây Nguyên**2. Tây nguyên Xứ sở của các Cao Nguyên xếp tầng:** - GV chỉ vị trí của khu vực Tây Nguyên trên bảng đồ trên bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam và giới thiệu: Tây Nguyên là vùng đất cao, rộng lớn, gồm các cao nguyên xếp tầng cao thấp khác nhau- Y/c HS thảo luận hóm và trả lời các câu hỏi sau+ Sắp xếp các cao nguyên theo thứ tự từ thấp đến cao?- Lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến cho HS - GVKL:**3. Tây Nguyên có hai mùa rõ rệt: Mùa mưa và mùa khô**- Y/c quan sát, phân tích bảng số liệu về lượng mưa trung bình tháng ở Buôn Mê Thuộc trả lời câu hỏi:+ Ở Buôn Ma Thuộc có những mùa nào? Ứng với những tháng nào?+ Đọc SGK em có nhận xét gì về Tây Nguyên?- Nhận xét câu trả lời của HS - GV KL:**4. Củng cố, dặn dò:**- GV nhận xét, dặn dò HS về nhà làm và học bài cũ, chuẩn bị bài mới | - 1 – 2 HS lên bảng chỉ vào vị trí cảu khu vực Tây nguyên trên bảng đồ và nêu các đặt điểm chung về Tây Nguyên- Quan sát chỉ trên bảng đồ các Cao nguyên: Kon Tum, …- Tiến hành thảo luận nhóm - Đại diện các nhóm trình bày ý kiến - HS lắng nghe nhận xét bổ sung - Lắng nghe ghi nhớ - 3 – 4 HS nhắc lại nội dung các ý chính đã được GV tổng kết và các Cao Nguyên Tiến hành thảo luận cặp đôi - Đại diện các cặp đôi lên trình bày ý kiến Kết quả làm việc tốt- HS cả lớp nhận xét bổ sung - 1 HS nhắc lại KL |

**Thứ sáu ngày 23 tháng 10 năm 2020**

**Khoa học(Tiết12):PHÒNG MỘT SỐ BỆNH DO THIẾU CHẤT DINH DƯỠNG**

**I/ Mục tiêu:**

- Nêu cách phòng tránh một số bệnh do ăn thiếu chất dinh dưỡng :

 + Thường xuyên theo dõi cân nặng của em bé

 +Cung cấp đủ chất dinh dưỡng và năng lượng

- Đưa trẻ đi khám để chữa trị kịp thời

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Các hình minh hoạ trang 26, 27 SGK

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| ***\* Hoạt động 1 :*** Khởi động- Gọi 2 HS lên bảng kiểm tra bài cũ + Nhận xét HS- Kiểm tra việc chuẩn bị đồ dùng của HS - Hỏi: Nếu ăn cơm với rau trong thời gian dài em cảm thấy thế nào ***\* Hoạt động 2 :*** Quan sát phát hiện bệnh+ Người trong hình bị bệnh gì?+ Những dâú hiệu nào cho em biết bệnh mà người đó mắc phải?- Gọi nối tiếp các HS trả lời ***\* Hoạt động 3 :*** Nguyên nhân và cách phòng bệnh do ăn thiếu chất dinh dưỡng - Phát phiếu học tập cho HS + Gọi HS chữa phiếu học tập+ Gọi HS khác bổ sung nếu có ý kiến khác + Nhận xét kết luận về phiếu đúng ***\* Hoạt động 4 :*** Trò chơi: “Em tập làm bác sĩ ” - GV hướng dẫn HS tham gia trò chơi- 3 HS tham gia trò chơi: 1 HS đóng vai bác sĩ, 1 HS đóng vai người bệnh, 1 HS đóng người nhà bệnh nhân- HS đóng vai người bệnh hoặc người nhà bệnh nhân nói về dấu hiệu của người bệnh- Gọi các nhóm HS xung phong lên trình bày trước lớp - Nhận xét **HĐ5: Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét tiết học, tuyên dương những HS tích cực tham gia xây dựng bài, nhắc nhở HS còn chưa chú ý - Dặn HS về nhà luôn nhắc nhở các em phải ăn đủ chất | - 2 HS lên bảng trả lời các câu hỏi sau- Các tổ trưởng báo cáo việc chuẩn bị của tổ mình + Trả lời: Em cảm thấy mệt mỏi không muốn làm bất cứ việc gì?- Quan sát các hình minh hoạ trong SGK và tranh ảnh mà mình hoặc bạn bên cạnh chuẩn bị + Em bé ở hình một trang 26 bị bênh suy dinh dưỡng. Cơ thể em bé rất gầy, chân tay rất nhỏ + Cô ở hình 2 trang 26 bị bướu cổ, cổ cô bị lồi to- Nhận phiếu học tập + Hoàn thành phiếu học tập+ 2 HS chữ phiếu học tập + Bổ sung, các HS khác chữa và phiếu của mình * Hs tham gia chơi
 |